BỘ CÔNG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2307/QĐ-BCA-C04	*Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 7886/QĐ-BCA ngày 19/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an công bố danh mục thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tại Tờ trình số 2991/TTr-C04-P6 ngày 13 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức cai nghiện ma

túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an *(có danh mục, quy trình cụ thể kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Công an tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Các đ/c TT Bộ Công an (để chỉ đạo thực hiện);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- V01, V03, C12 (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, C04 (P6).

BỘ TRƯỞNG



Đại tướng Lương Tam Quang

DANH MỤC

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2307/QĐ-BCA-C04 ngày 29/04/2026)

I. Danh mục quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy

STT	Tên quy trình	Cơ quan thực hiện
1.	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
2.	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
3.	Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
4.	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
5.	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
6.	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
7.	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	Ủy ban nhân dân cấp xã

II. Nội dung quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy

1. Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (TTHC cấp tỉnh)

Mã TTHC: 3.000521

a) Quy trình nội bộ

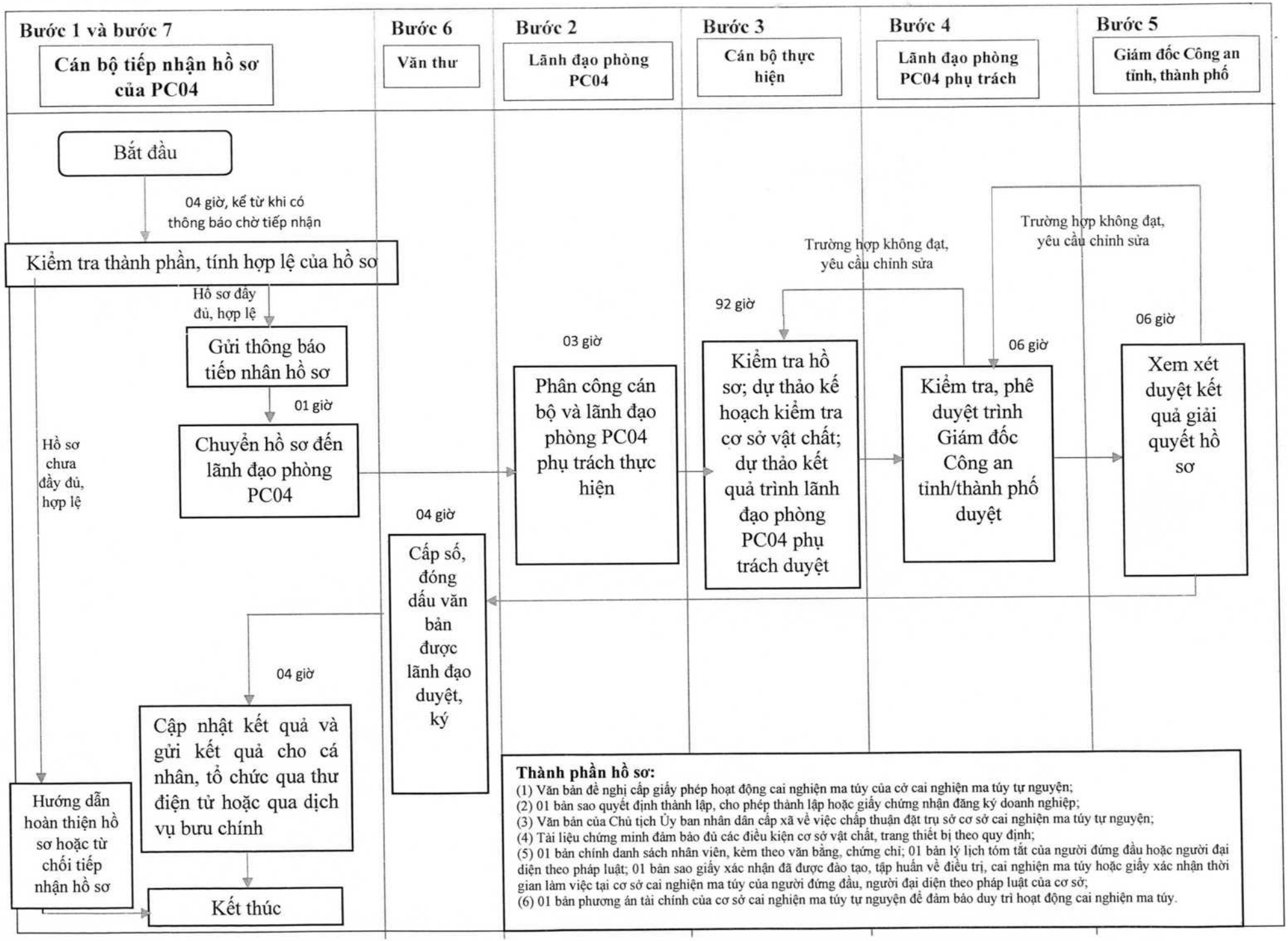
- Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc x 8 giờ/ngày = 120 giờ;
- Cơ quan thực hiện: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy;
- Quy trình thực hiện:

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	**Kiểm tra hồ sơ kể từ khi hệ thống tiếp nhận**		
	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ gửi đến: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ theo quy định: tiếp nhận và thông báo tiếp nhận giải quyết hồ sơ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đủ thành phần hoặc không hợp lệ hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết: thông báo bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ đến cơ quan, tổ chức cá nhân. **Trong thời hạn 30 ngày, người nộp hồ sơ không thực hiện bổ sung hồ sơ theo yêu cầu thì hệ thống tự động hủy hồ sơ.*	04 giờ
II	**Chuyển giao hồ sơ và giải quyết hồ sơ TTHC**		
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng PC04 để phân công cán bộ giải quyết hồ sơ	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng PC04	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ (01 cán bộ thực hiện + 01 Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách).	03 giờ
Bước 3	Cán bộ thực hiện	- Kiểm tra hồ sơ đảm bảo đúng quy định của Khoản 1, Điều 11 Nghị định 116/2021/NĐ-CP và điểm a Khoản 5 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP.	92 giờ

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
		- Đề xuất kế hoạch đi kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo đúng quy định tại Khoản 2,3 Điều 9 Nghị định 116/2021/NĐ-CP (nếu cần) - Dự thảo Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện cho đơn vị đề nghị (theo mẫu số 06 Phụ lục II Nghị định 116/2021/NĐ-CP) trình Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện giải quyết dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng PC04	* Kiểm tra, duyệt nội dung theo báo cáo của cán bộ: - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả cán bộ xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Chuyển trình Giám đốc/Phó giám đốc được ủy quyền phê duyệt	06 giờ
Bước 5	Giám đốc Công an tỉnh/thành phố	* Xem xét, duyệt hồ sơ. - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Duyệt, ký Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện. * Chuyển Bộ phận Văn thư.	06 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư	- Đóng dấu, cấp số Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện - Chuyển cán bộ tiếp nhận hồ sơ trả kết quả.	04 giờ
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ	Cập nhật kết quả và trả kết quả cho người nộp hồ sơ	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết (Mục II):			120 giờ

- **Kết quả đầu ra của TTHC**: Quyết định cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện.

b) Quy trình điện tử:



2. Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (TTHC cấp tỉnh)

Mã TTHC: 3.000522

a) Quy trình nội bộ

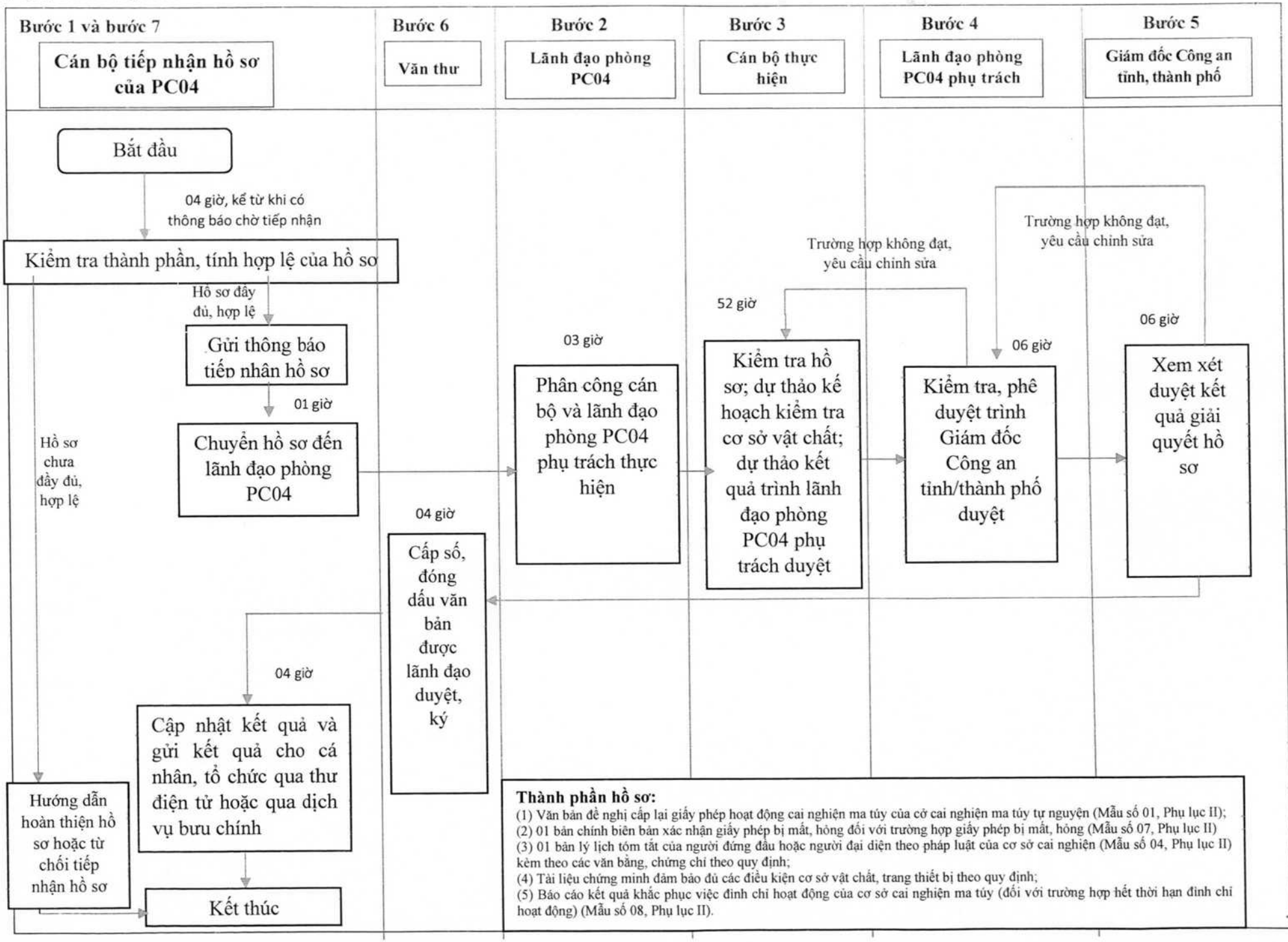
- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc x 8 giờ/ngày = 80 giờ
- Cơ quan thực hiện: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy;
- Quy trình thực hiện:

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	**Kiểm tra hồ sơ kể từ khi hệ thống tiếp nhận**		
	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ gửi đến: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ theo quy định: tiếp nhận và thông báo tiếp nhận giải quyết hồ sơ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đủ thành phần hoặc không hợp lệ hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết: thông báo bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ đến cơ quan, tổ chức cá nhân. **Trong thời hạn 30 ngày, người nộp hồ sơ không thực hiện bổ sung hồ sơ theo yêu cầu thì hệ thống tự động hủy hồ sơ.*	04 giờ
II	**Chuyển giao hồ sơ và giải quyết hồ sơ TTHC**		
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng PC04 để phân công cán bộ giải quyết hồ sơ;	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng PC04	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ (01 cán bộ thực hiện + 01 Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách).	03 giờ
Bước 3	Cán bộ thực hiện	- Kiểm tra hồ sơ đảm bảo đúng quy định của Khoản 2, Điều 12 Nghị định 116/2021/NĐ-CP - Đề xuất kế hoạch đi kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo đúng quy định tại Khoản 2,3 Điều 9 Nghị định 116/2021/NĐ-CP (nếu cần đối với trường hợp thay đổi địa điểm trụ sở) - Dự thảo Giấy phép hoạt động cai	52 giờ

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
		nghiện ma túy tự nguyện cho đơn vị đề nghị (theo mẫu số 06 Phụ lục II Nghị định 116/2021/NĐ-CP) trình Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện giải quyết dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng PC04	* Kiểm tra, duyệt nội dung theo báo cáo của cán bộ: - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả cán bộ xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Chuyển trình Giám đốc/Phó giám đốc được ủy quyền phê duyệt	06 giờ
Bước 5	Giám đốc Công an tỉnh/thành phố	* Xem xét, duyệt hồ sơ. - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Duyệt, ký Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện. * Chuyển Bộ phận Văn thư.	06 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư	- Đóng dấu, cấp số Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện - Chuyển cán bộ tiếp nhận hồ sơ trả kết quả.	04 giờ
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Cập nhật kết quả và trả kết quả cho người nộp hồ sơ	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết (Mục II):			80 giờ

- Kết quả đầu ra của TTHC: Quyết định cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện.

b) Quy trình điện tử:



3. Thủ tục Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (TTHC cấp tỉnh)

Mã TTHC: 3.000523

a) Quy trình nội bộ

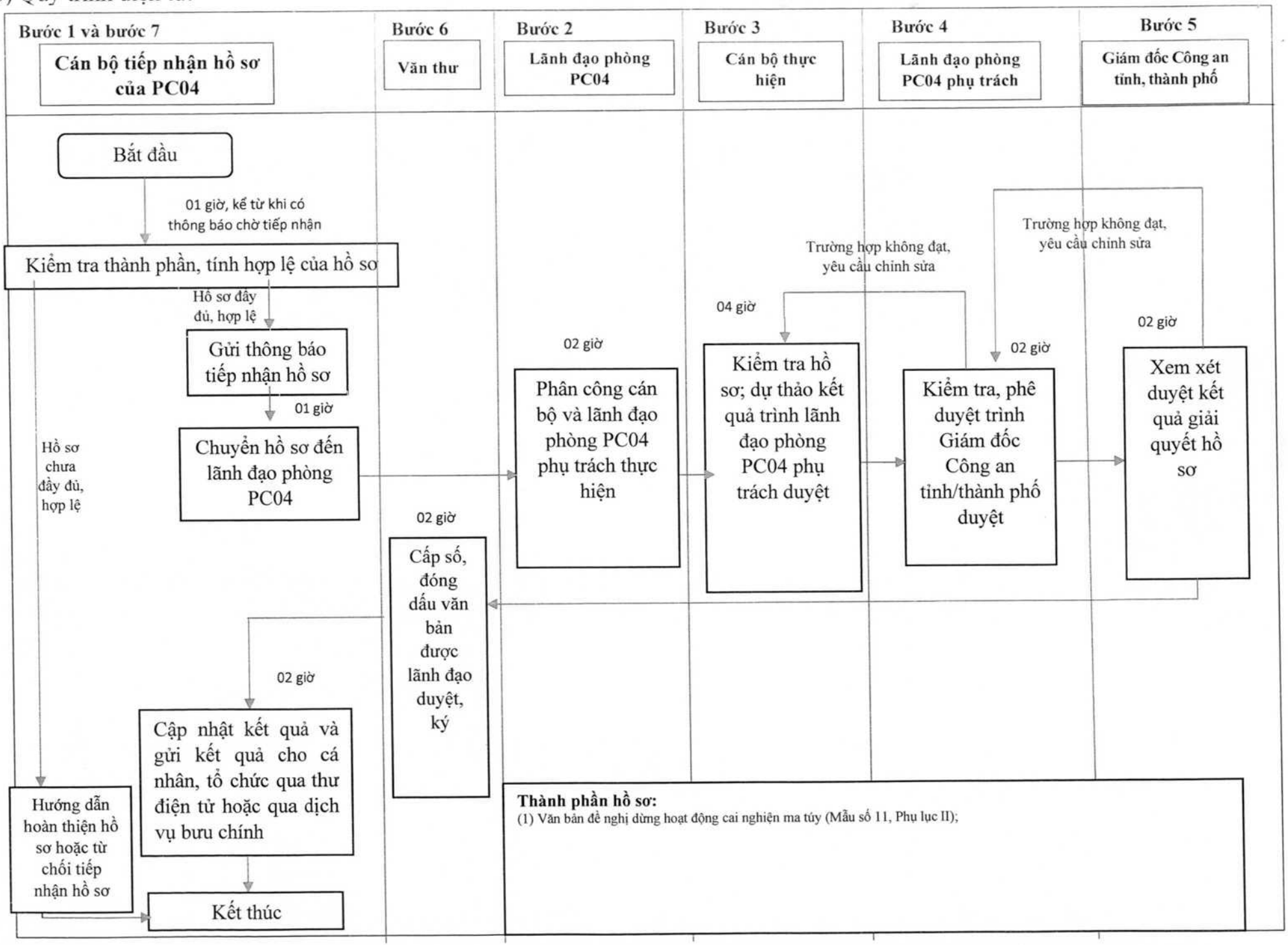
- Thời gian thực hiện: 2 ngày làm việc x 8 giờ/ngày = 16 giờ
- Cơ quan thực hiện: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy;
- Quy trình thực hiện:

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	**Kiểm tra hồ sơ kể từ khi hệ thống tiếp nhận**		
	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ gửi đến: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ theo quy định: tiếp nhận và thông báo tiếp nhận giải quyết hồ sơ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đủ thành phần hoặc không hợp lệ hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết: thông báo bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ đến cơ quan, tổ chức cá nhân. **Trong thời hạn 30 ngày, người nộp hồ sơ không thực hiện bổ sung hồ sơ theo yêu cầu thì hệ thống tự động hủy hồ sơ.*	01 giờ
II	**Chuyển giao hồ sơ và giải quyết hồ sơ TTHC**		
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng PC04 để phân công cán bộ giải quyết hồ sơ;	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng PC04	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ (01 cán bộ thực hiện + 01 Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách).	02 giờ
Bước 3	Cán bộ thực hiện	- Kiểm tra hồ sơ đảm bảo đúng quy định của điểm a Khoản 1, Điều 14 Nghị định 116/2021/NĐ-CP. - Dự thảo Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện cho đơn vị đề nghị trình (theo mẫu số 12 Phụ lục II Nghị định	04 giờ

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
		116/2021/NĐ-CP) Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện giải quyết dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng PC04	* Kiểm tra, duyệt nội dung theo báo cáo của cán bộ: - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả cán bộ xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Chuyển trình Giám đốc/Phó giám đốc được ủy quyền phê duyệt	02 giờ
Bước 5	Giám đốc Công an tỉnh/thành phố	* Xem xét, duyệt hồ sơ. - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Duyệt, ký Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện. * Chuyển Bộ phận Văn thư.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư	- Đóng dấu, cấp số Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện. - Chuyển cán bộ tiếp nhận hồ sơ trả kết quả.	02 giờ
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Cập nhật kết quả và trả kết quả cho người nộp hồ sơ	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết (Mục II):			16 giờ

- Kết quả đầu ra của TTHC: Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện.

b) Quy trình điện tử:



4. Thủ tục Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (TTHC cấp tỉnh)

Mã TTHC: 3.000524

a) Quy trình nội bộ

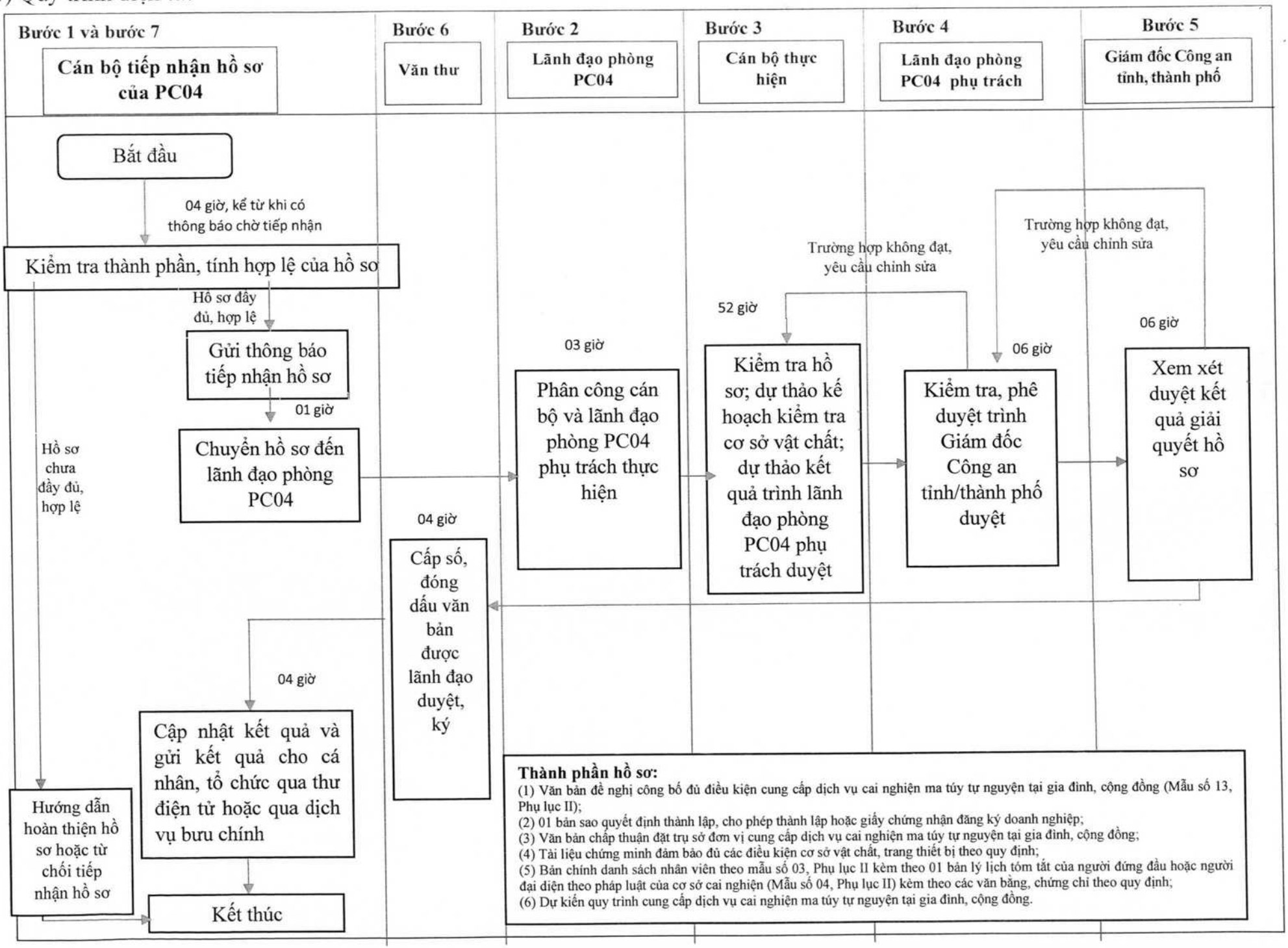
- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc x 8 giờ /ngày = 80 giờ
- Cơ quan thực hiện: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy;
- Quy trình thực hiện:

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	**Kiểm tra hồ sơ kể từ khi hệ thống tiếp nhận**		
	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ gửi đến: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ theo quy định: tiếp nhận và thông báo tiếp nhận giải quyết hồ sơ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đủ thành phần hoặc không hợp lệ hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết: thông báo bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ đến cơ quan, tổ chức cá nhân. **Trong thời hạn 30 ngày, người nộp hồ sơ không thực hiện bổ sung hồ sơ theo yêu cầu thì hệ thống tự động hủy hồ sơ.*	04 giờ
II	**Chuyển giao hồ sơ và giải quyết hồ sơ TTHC**		
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng PC04 để phân công cán bộ giải quyết hồ sơ;	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng PC04	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ (01 cán bộ thực hiện + 01 Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách).	03 giờ
Bước 3	Cán bộ thực hiện	- Kiểm tra hồ sơ đảm bảo đúng quy định của Khoản 9, Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP - Đề xuất kế hoạch đi kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định 116/2021/NĐ-CP (nếu cần) - Dự thảo Quyết định công bố tổ chức/cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai	52 giờ

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
		nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (theo mẫu số 14 Phụ lục II Nghị định 116/2021/NĐ-CP) Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện giải quyết dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng PC04	* Kiểm tra, duyệt nội dung theo báo cáo của cán bộ: - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả cán bộ xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Chuyển trình Giám đốc/ Phó giám đốc được ủy quyền phê duyệt	06 giờ
Bước 5	Giám đốc Công an tỉnh/thành phố	* Xem xét, duyệt hồ sơ. - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Duyệt, ký Quyết định công bố tổ chức/cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng * Chuyển Bộ phận Văn thư.	06 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư	- Đóng dấu, cấp số Quyết định công bố tổ chức/cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. - Chuyển cán bộ tiếp nhận hồ sơ trả kết quả.	04 giờ
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Cập nhật kết quả và trả kết quả cho người nộp hồ sơ	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết (Mục II):			80 giờ

- Kết quả của thủ tục hành chính: Quyết định công bố tổ chức/cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

b) Quy trình điện tử:



5. Thủ tục Công bố lại tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (TTHC cấp tỉnh)

Mã TTHC: 3.000525

a) Quy trình nội bộ

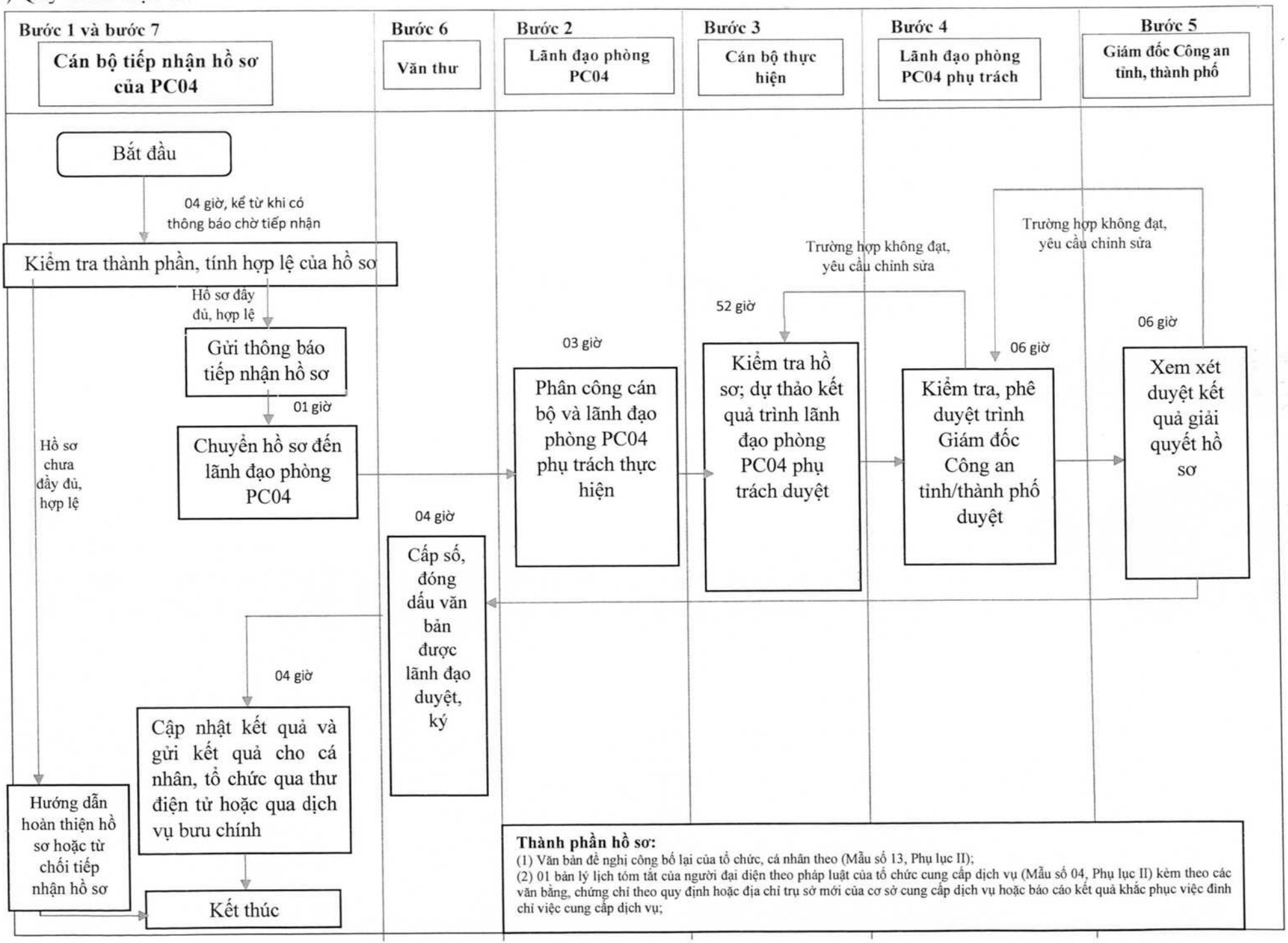
- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc x 8 giờ/ngày = 80 giờ
- Cơ quan thực hiện: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy;
- Quy trình thực hiện:

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	**Kiểm tra hồ sơ kể từ khi hệ thống tiếp nhận**		
	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ gửi đến: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ theo quy định: tiếp nhận và thông báo tiếp nhận giải quyết hồ sơ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đủ thành phần hoặc không hợp lệ hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết: thông báo bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ đến cơ quan, tổ chức cá nhân. **Trong thời hạn 30 ngày, người nộp hồ sơ không thực hiện bổ sung hồ sơ theo yêu cầu thì hệ thống tự động hủy hồ sơ.*	04 giờ
II	**Chuyển giao hồ sơ và giải quyết hồ sơ TTHC**		
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng PC04 để phân công cán bộ giải quyết hồ sơ;	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng PC04	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ (01 cán bộ thực hiện + 01 Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách).	03 giờ
Bước 3	Cán bộ thực hiện	- Kiểm tra hồ sơ đảm bảo đúng quy định của Khoản 11 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP - Dự thảo Quyết định công bố tổ chức/cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cái nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (theo mẫu số 14 Phụ lục II Nghị định 116/2021/NĐ-CP) Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện giải	52 giờ

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
		quyết dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng PC04	* Kiểm tra, duyệt nội dung theo báo cáo của cán bộ: - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả cán bộ xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Chuyển trình Giám đốc/Phó giám đốc được ủy quyền phê duyệt	06 giờ
Bước 5	Giám đốc Công an tỉnh/thành phố	* Xem xét, duyệt hồ sơ. - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Duyệt, ký Quyết định công bố tổ chức/cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng * Chuyển Bộ phận Văn thư.	06 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư	- Đóng dấu, cấp số Quyết định công bố tổ chức/cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng - Chuyển cán bộ tiếp nhận hồ sơ trả kết quả.	04 giờ
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Cập nhật kết quả và trả kết quả cho người nộp hồ sơ	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết (Mục II):			80 giờ

- Kết quả của TTHC: Quyết định công bố tổ chức/cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

b) Quy trình điện tử:



6. Thủ tục Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (TTHC cấp tỉnh)

Mã TTHC: 3.000526

a) Quy trình nội bộ

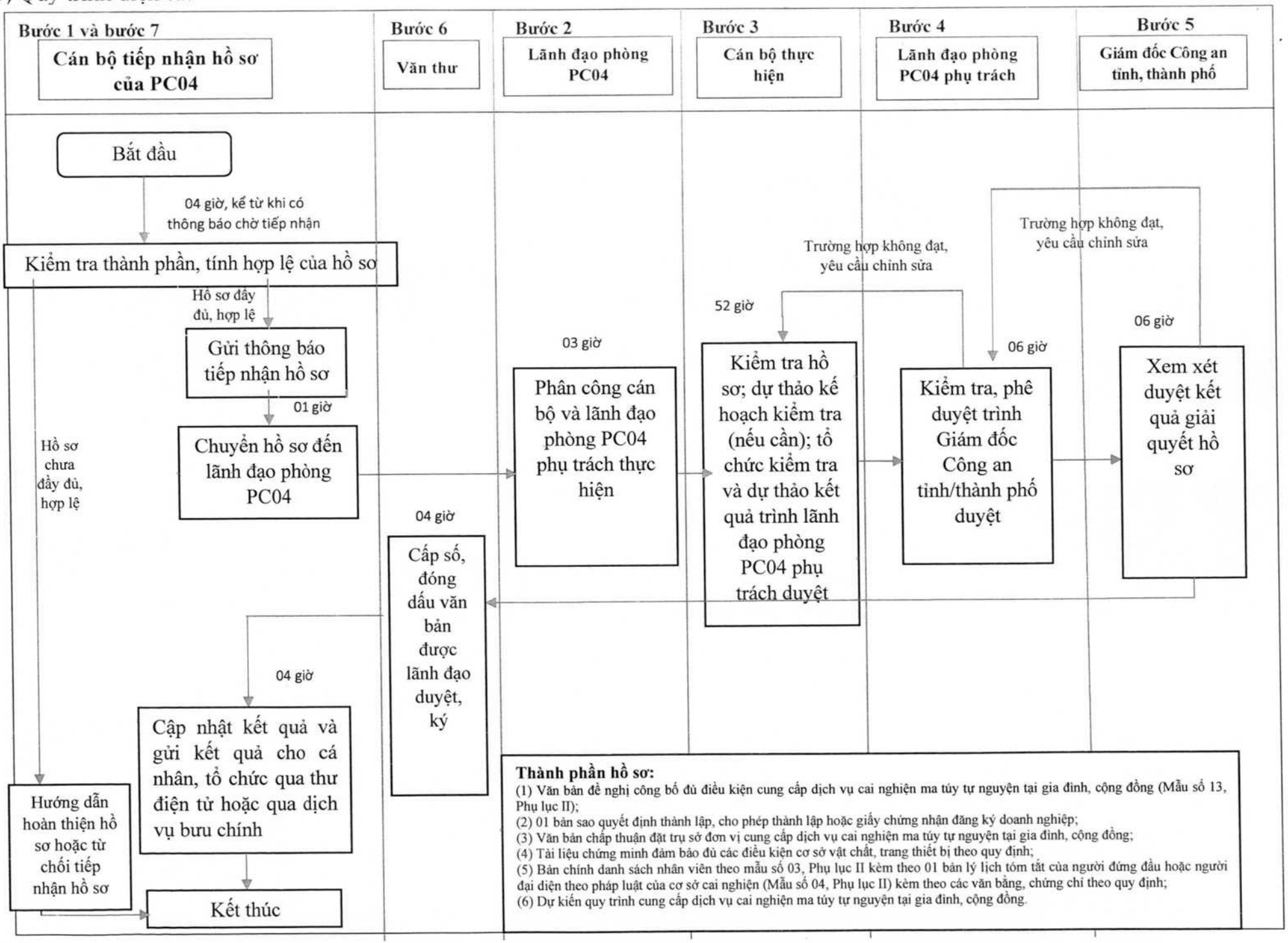
- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc x 8 giờ = 80 giờ
- Cơ quan thực hiện: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy;
- Quy trình thực hiện:

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	**Kiểm tra hồ sơ kể từ khi hệ thống tiếp nhận**		
	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ gửi đến: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ theo quy định: tiếp nhận và thông báo tiếp nhận giải quyết hồ sơ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đủ thành phần hoặc không hợp lệ hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết: thông báo bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ đến cơ quan, tổ chức cá nhân. **Trong thời hạn 30 ngày, người nộp hồ sơ không thực hiện bổ sung hồ sơ theo yêu cầu thì hệ thống tự động hủy hồ sơ.*	04 giờ
II	**Chuyển giao hồ sơ và giải quyết hồ sơ TTHC**		
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng PC04 để phân công cán bộ giải quyết hồ sơ;	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng PC04	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ (01 cán bộ thực hiện + 01 Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách).	03 giờ
Bước 3	Cán bộ thực hiện	- Kiểm tra hồ sơ đảm bảo đúng quy định của Khoản 9 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP. - Đề xuất kế hoạch đi kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định 116/2021/NĐ-CP (nếu cần)	52 giờ

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
		- Dự thảo Quyết định công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (theo mẫu số 14 Phụ lục II Nghị định 116/2021/NĐ-CP) Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện giải quyết dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng PC04	* Kiểm tra, duyệt nội dung theo báo cáo của cán bộ: - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả cán bộ xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Chuyển trình Giám đốc/Phó giám đốc được ủy quyền phê duyệt	06 giờ
Bước 5	Giám đốc Công an tỉnh/thành phố	* Xem xét, duyệt hồ sơ. - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả Lãnh đạo Phòng PC04 phụ trách xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Duyệt, ký Quyết định công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng * Chuyển Bộ phận Văn thư.	06 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư	- Đóng dấu, cấp số Quyết định công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng - Chuyển cán bộ tiếp nhận hồ sơ trả kết quả.	04 giờ
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của PC04	Cập nhật kết quả và trả kết quả cho người nộp hồ sơ	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết (Mục II):			80 giờ

- Kết quả của TTHC: Quyết định công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cái nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

b) Quy trình điện tử:



7. Thủ tục đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện (TTHC cấp xã)

Mã TTHC: 3.000527

a) Quy trình nội bộ

- Thời gian thực hiện: 3 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ
- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Quy trình thực hiện:

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	**Kiểm tra hồ sơ kể từ khi hệ thống tiếp nhận (Không tính vào thời gian giải quyết TTHC theo quy định)**		
	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Công an xã	Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ gửi đến: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ theo quy định: tiếp nhận và thông báo tiếp nhận giải quyết hồ sơ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ chưa đủ thành phần hoặc không hợp lệ hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết: thông báo bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ đến cơ quan, tổ chức cá nhân. **Trong thời hạn 30 ngày, người nộp hồ sơ không thực hiện bổ sung hồ sơ theo yêu cầu thì hệ thống tự động hủy hồ sơ.*	02 giờ
II	**Chuyển giao hồ sơ và giải quyết hồ sơ TTHC**		
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Công an xã	Chuyển hồ sơ đến Trưởng Công an xã để phân công cán bộ giải quyết hồ sơ;	01 giờ
Bước 2	Trưởng Công an xã	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ	02 giờ
Bước 3	Cán bộ thực hiện	- Kiểm tra hồ sơ đảm bảo đúng quy định của Khoản 4 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP - Dự thảo Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nếu đủ điều kiện. Trường hợp không đủ điều kiện giải quyết dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	11 giờ
Bước	Trưởng Công	* Kiểm tra, duyệt nội dung theo báo	02 giờ

TT	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung	Thời gian thực hiện
4	an xã	cáo của cán bộ: - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả cán bộ xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Chuyển trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt	
Bước 5	Chủ tịch UBND cấp xã	* Xem xét, duyệt hồ sơ. - Trường hợp không đảm bảo: Chuyển trả Trưởng Công an xã xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đảm bảo: Duyệt, ký Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nếu đủ điều kiện * Chuyển Bộ phận Văn thư.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư	- Đóng dấu, cấp số Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng - Chuyển cán bộ tiếp nhận hồ sơ trả kết quả.	02 giờ
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Công an xã	Cập nhật kết quả và trả kết quả cho người nộp hồ sơ	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết (Mục II):			24 giờ

- Kết quả của TTHC: Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

b) Quy trình điện tử:

